

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 15-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Huy Sự.

2. Bà Lê Thị Thanh.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15-3-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Quốc G, sinh năm 1995 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18-01-2018 đến ngày 23-01-2018 được cho tại ngoại; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 18-01-2018, tại quán cắt tóc C tại thôn 9, xã A, huyện B, tổ công tác Công an huyện Bình Lục phối hợp cùng Công an xã A tuần tra, phát hiện Phan Quốc G có hành vi cất giấu trái phép 02 bánh pháo và 03 hộp pháo hình trụ. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Quốc G, thu giữ vật chứng gồm: 02 bánh pháo giống nhau, mỗi bánh có đặc điểm được cuộn tròn, 02 hộp pháo giống nhau được kết lại từ 36 quả pháo hình trụ và 01 hộp pháo kết lại từ 27 quả pháo hình trụ được niêm phong trong thùng cát tông kí hiệu M1.

Quá trình điều tra, Phan Quốc G khai nhận: Trước thời điểm bị bắt giữ khoảng 15 ngày, G có quen một người đàn ông tự giới thiệu sinh sống ở tỉnh Bắc Giang, có quê quán tại tỉnh Nam Định đến cắt tóc tại quán của G và hỏi có mua pháo không thì G đồng ý mua mục đích để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018. Buổi chiều ngày 18-01-2018, người đàn ông gọi điện thoại thỏa thuận bán cho G 03 hộp pháo giàn với giá là 750.000 đồng/giàn, 02 bánh pháo với giá là 700.000 đồng/bánh và hẹn G đến khu vực vòng xuyến trên Quốc lộ 21A giáp ranh giữa xã A và xã T để giao tiền và nhận pháo. G đến điểm hẹn thì gặp một thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch, G đưa cho người thanh niên này số tiền 3.600.000 đồng (G xin bớt 50.000 đồng) và nhận số pháo nêu trên đem về cất giấu tại quán cắt tóc của mình đến 20 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Ngày 09-01-2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã ra quyết định trưng cầu giám định về pháo đối với số vật chứng niêm phong trong thùng cát tông kí hiệu M1 gồm: 02 bánh pháo giống nhau, mỗi bánh có đặc điểm được cuộn tròn, đường kính 34cm, cao 6,5cm (kí hiệu A1) và 02 hộp pháo kích thước (14,5 x 14,5 x 15)cm được kết lại từ 36 quả pháo hình trụ, 01 hộp pháo kích thước (9,5 x 16,5 x 15)cm được kết lại từ 27 quả pháo hình trụ (kí hiệu A2). Tại bản kết luận giám định số 84/KTHS ngày 19-01-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu kí hiệu A1 là pháo nổ, tổng trọng lượng là 2,935 kg (Hai phẩy chín trăm ba mươi lăm ki lô gam); mẫu kí hiệu A2 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (Chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng trọng lượng là 3,588 kg (Ba phẩy năm trăm tám mươi tám ki lô gam). Tổng trọng lượng các mẫu vật gửi giám định kí hiệu A1, A2 là 6,523 kg (Sáu phẩy năm trăm hai mươi ba ki lô gam).

Tại bản cáo trạng số 12/CT - VKS ngày 12-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Phan Quốc G về tội "*Tàng trữ hàng cấm*" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo G từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm; không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Quốc G khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 18-01-2018, tại quán cắt tóc C tại thôn 9, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam, bị cáo Phan Quốc G đang cất giấu trái phép 6,523kg pháo nổ với mục đích để sử dụng

thì bị lực lượng Công an huyện Bình Lục phối hợp với Công an xã A phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Phan Quốc G đã phạm vào tội "*Tàng trữ hàng cấm*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, kinh doanh các mặt hàng cấm, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phan Quốc G có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đơn xin cải tạo ngoài xã hội được chính quyền địa phương xã A, huyện B xác nhận. Vì vậy, thấy không cần thiết phải cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo và sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân G chưa có gia đình riêng, không có tài sản riêng, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc số pháo nổ: Tài liệu điều tra được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ xác định được nguồn gốc số pháo và đối tượng đã bán pháo cho Phan Quốc G để xử lý.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với số pháo nổ đã thu giữ của Phan Quốc G gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Quốc G phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*". Xử phạt bị cáo Phan Quốc G 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án 15-3-2018; bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Phan Quốc G cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, tiêu huỷ số pháo nổ được niêm phong trong 01 thùng bìa catton JoTun (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22-02-2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Quốc G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- UBND xã A
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ